

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2022
(Kèm theo Quyết định số 145/QĐ-STC ngày 14/10/2022 của Sở Tài chính)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự toán năm 2022 (HĐND Tỉnh)	Ước thực hiện 9 tháng năm 2022	So sánh Ước TH với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	6,818,777	10,223,545	149.93	107.55
I	Thu cân đối ngân sách nhà nước	6,818,777	5,907,038	86.63	107.55
1	Thu nội địa	6,708,777	5,590,276	83.33	104.33%
2	Thu từ dầu thô				
3	Thu cân đối từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu	110,000	316,761	287.96	108.89%
4	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		4,316,507		
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG (I+II+ ...+ IV)	14,054,453	11,247,932	80.03	123.20
I	Chi cân đối ngân sách địa phương	12,792,680	9,647,418	75.41	105.67
1	Chi đầu tư phát triển	3,374,957	3,668,952	108.71	109.33
2	Chi thường xuyên	9,140,657	5,975,644	65.37	104
3	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	2,000	822		
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	2,000	2,000	100.00	100
5	Dự phòng ngân sách	273,066	0	0.00	0
6	Chi tạo nguồn điều chỉnh tiền lương	0	0		0.00
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương	1,213,473	868,512	71.57	353
III	Chi trả nợ gốc vốn vay kênh cổ hóa kênh mương, cụm tuyến dân cư		49,808		
IV	Chi đầu tư từ nguồn vốn Chính phủ vay về cho vay lại	48,300			
V	Chi chuyển nguyên ngân sách năm sau		682,194		
C	BỘI CHI NSDP/ BỘI THU NSDP	23,400			